Tên: ……..

Lớp: S3…

Ngày giao bài: Thứ …, ngày …./….

Ngày nộp bài: Thứ …, ngày …./….

Từ vựng & Ngữ pháp HW: ……

Nghe HW: ……

GE3 - Unit 6: Dinosaurs - Vocabulary 2 & Flyers Speaking

A. THEORY

I. VOCABULARY

❖ **Dinosaurs and their actions**

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**meat-eating** (adj)	ăn thịt	6	**swing** (v)	vung, quật
2	**plant-eating** (adj)	ăn thực vật	7	**hiss** (v)	rít
3	**grab** (v)	chộp, vồ, tóm lấy	8	**roar** (v)	gầm rú
4	**balance** (v)	giữ thăng bằng	9	**honk** (v)	kêu (âm thanh lớn)
5	**weapon** (n)	vũ khí			

❖ **Dinosaur Body Parts**

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**wing(s)** (n)	(những cái) cánh	3	**feather(s)** (n)	(những cái) lông vũ
2	**scale(s)** (n)	(những lớp) vảy			

❖ **HOMEWORK: Extra vocabulary**

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**giant** (adj)	khổng lồ, rất to	3	**uniform** (n)	đồng phục
2	**microscope** (n)	kính hiển vi	4	**handbag** (n)	túi xách tay

**Note: n = noun: danh từ; v = verb: động từ; adj = adjective: tính từ.*

Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 DÒNG vào vở ghi (áp dụng cho phần Vocabulary và Extra vocabulary).*

II. STRUCTURE: Past form of can / can't

Long ago/In the past

- S + **could/couldn't + V-inf**
- **Long ago**, dinosaurs **could eat** leaves from tall trees. *(**Ngày xưa**, khủng long **có thể ăn** lá trên cây cao.)*

Nowadays/Now

- S + **can/can't + V-inf**
- **Nowadays**, giraffes **can eat** leaves from tall trees. *(**Ngày nay**, hươu cao cổ **có thể ăn** lá trên cây cao.)*

**Note: S = subject: chủ ngữ; V-inf = verb infinitive: động từ nguyên thể.*

B. HOMEWORK (14 questions)

I. Read the sentences and circle the correct answers. *(Đọc câu và khoanh tròn đáp án đúng.)*

0. Some dinosaurs ..... not eat meat, so they were plant-eating dinosaurs.
   (A.) could B. can't C. didn't

1. Some dinosaurs could run fast, **but** some .....
   A. could B. couldn't C. can't

2. A dinosaur **couldn't** ..... properly without its tail.
   A. ran B. running C. run

3. The Parasaurolophus **could** ..... a loud noise using the tube on its head.
   A. make B. made C. making

LIVEWORKSHEETS

4. We ..... see a living dinosaur **nowadays** because they all died before humans existed.

A. could B. can C. can't

5. Some dinosaurs ..... make noises like animals do nowadays.

A. is B. could C. can't

II. Read the text and choose the correct answers. *(Đọc và chọn đáp án đúng.)*

Dinosaur discoveries

Every year, scientists find fossils of many new dinosaurs. About 30 new dinosaurs every year! They learn more about the way dinosaurs moved and what dinosaurs ate.

The biggest dinosaurs had small heads, long tails and long necks. They walked on four thick legs. These giant dinosaurs ate plants – lots of plants! Where did these giant dinosaurs live? Fossils of these huge dinosaurs are found all around the world. Giant dinosaurs were as long as 3 city buses and were as heavy as 17 elephants.

Years ago, scientists thought that all dinosaurs had scales, like a lizard or a snake. Then they found fossils of dinosaurs with feathers. Now scientists know that many dinosaurs had feathers. Most small dinosaurs had feathers. Some big dinosaurs had both scales and feathers. A few years ago, scientists made an exciting new discovery - they looked at dinosaur feathers in fossils using a powerful microscope and saw the colors of a dinosaur's feathers!

0. What do scientists find every year?

A.Feathers

(B.)Fossils of new dinosaurs

C. Scales

1. Did the biggest dinosaurs walk on 4 legs?

A. Yes, they did.

B. No, they didn't.

C. Yes, they do.

2. Were giant dinosaurs meat-eating?

A. Yes, they were.

B. No, they were.

C. No, they weren't.

3. How long were giant dinosaurs?

A. They were as long as 3 city buses.

B. They were as long as 17 elephants.

C. They were as heavy as 17 elephants.

4. What did some big dinosaurs have?

A. Scales

B. Feathers

C. Both scales and feathers

5. How did scientists look at the feathers?

A. By making a new discovery.

B. By using a microscope.

C. By drawing pictures of dinosaurs.

III. Imagine you had a pet dinosaur long ago. Answer the questions with MORE THAN 3 words.

(Hãy tưởng tượng ngày xưa con có một con khủng long làm thú cưng. Trả lời các câu hỏi bằng hơn 3 từ.)

0. Did your pet dinosaur eat plants or meat?

→ *My pet dinosaur ate meat.*

1. What was your pet dinosaur's name?

→ .....

LIVEWORKSHEETS

2. What could it do? (walk on 2 legs / run fast / hiss / roar / honk / …)

→ ……

3. What did you like to do together? (run / sing / dance / ride a bike / …)

→ ……

4. Did your dinosaur like to help you? How?

→ ……

IV. CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Các con nghe bài ở link hoặc code sau:

https://soundcloud.com/ms-chi-english/s3_w21_homework_flyers-part-3

FLYERS PART 3 – 5 questions

Listen and write a letter in each box. Mr Brown is a taxi driver. A policewoman is asking him questions. Who did Mr Brown take to these places?

A

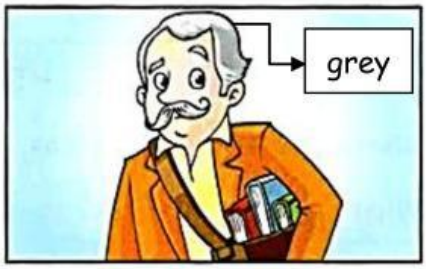

B

school	*B*
hospital	…
restaurant	…
hotel	…
station	…
house	…

C

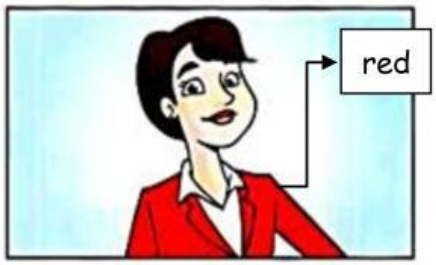

D

E

F

LIVEWORKSHEETS